

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Ngô Hoàng Long.

Thư ký phiên họp: Bà Ngô Thị Thuỳ Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Thuỷ – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 362/2024/TLST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2024 về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 991/2024/QĐST-DS ngày 09 tháng 7 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Ông **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1951.

HKTT: 39/194, khu phố C, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ liên hệ: 304, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo nội dung đơn yêu cầu và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, người yêu cầu ông Nguyễn Văn Đ trình bày:

Ông Nguyễn Văn Đ và bà Đỗ Thị T (1948-1999) là vợ chồng với nhau. Quá trình chung sống, ông Đ và bà T có con chung tên Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1976. Bà T1 sinh hoạt bình thường đến năm 1997 thì mất kiểm soát, thường xuyên bỏ nhà đi không biết đường về, không tin tưởng ai, luôn nghĩ mọi người muốn giết

mình. Vì vậy, gia đình đã đưa bà T1 đi khám tại Bệnh viện T2 thì bà T1 được chẩn đoán là bị “Tâm thần phân liệt (F20)”. Hiện nay, bà T1 phải thường xuyên đi điều trị tại Bệnh viện T2 và đang hưởng chế độ người khuyết tật tại UBND phường T, thành phố B.

Tại đơn yêu cầu ngày 21/3/2024, ông Đ yêu cầu Toà án tuyên bố bà Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1976, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 304, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai là người mất năng lực hành vi dân sự để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà T1.

Tại đơn thay đổi yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 08/7/2024, ông Đ yêu cầu Toà án tuyên bố bà Nguyễn Thanh T1 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định ông Đ là người giám hộ cho bà Nguyễn Thanh T1.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý, giải quyết và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng quy định Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung yêu cầu: Căn cứ các Điều 23, 46, 47, 49, 53, 54, 57 và 58 Bộ luật Dân sự năm 2015, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Đ:

- Tuyên bố bà Nguyễn Thanh T1 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

- Chỉ định ông Nguyễn Văn Đ làm người giám hộ cho bà Nguyễn Thanh T1.

Về lệ phí: Ông Đ được miễn nộp lệ phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thanh T1 cư trú tại C, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa thụ lý giải quyết là đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung yêu cầu:

- Về việc ông Đ yêu cầu Toà án tuyên bố bà T1 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi:

Căn cứ các tài liệu trong hồ sơ thể hiện bà Nguyễn Thanh T1 bị “Tâm thần phân liệt (F20)”, đang điều trị tại Bệnh viện T2 và hưởng chế độ người khuyết tật

tại UBND phường T, thành phố B. Tại Bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 351/KL-VPYTW ngày 04/6/2024 của V bà Nguyễn Thanh T1:

+ Về y học: Hiện nay đang sự bị bệnh Tâm thần phân liệt thể paranoid thuyên giảm không hoàn toàn (F20.04-ICD.10).

+ Về khả năng nhận thức, điều khiển hành vi: Đang sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi (có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi).

Như vậy, căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần và các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định bà Nguyễn Thanh T1 có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Do đó, căn cứ Điều 376 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 23 Bộ luật Dân sự năm 2015, Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Đ về việc tuyên bố bà Nguyễn Thanh T1 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

- Về chỉ định người giám hộ: Bà Nguyễn Thanh T1 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi nên thuộc trường hợp người được giám hộ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 47 Bộ luật Dân sự năm 2015. Cha bà T1 là ông Đ đủ điều kiện làm người giám hộ theo quy định tại Điều 49 Bộ luật Dân sự năm 2015. Vì vậy, căn cứ Điều 46, Điều 53 và Điều 54 của Bộ luật Dân sự năm 2015, Tòa án chỉ định ông Nguyễn Văn Đ làm người giám hộ cho bà T1. Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ thực hiện theo quy định tại Điều 57 và Điều 58 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Về lệ phí: Ông Nguyễn Văn Đ là người cao tuổi nên được miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

[4] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 362, Điều 363, Điều 365, Điều 366, Điều 367, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 377 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 23, Điều 46, điểm d khoản 1 Điều 47, Điều 49, Điều 53, Điều 54, Điều 57 và Điều 58 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn Đ.

Tuyên bố bà Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1976, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 304, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

2. Chỉ định ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1951; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 39/194, khu phố C, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; địa chỉ liên hệ: C, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai làm người giám hộ cho bà Nguyễn Thanh T1.

Ông Nguyễn Văn Đ có quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Điều 57 và Điều 58 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn Đ được miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Ngô Hoàng Long